TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ số 257/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Dương B, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện P, tỉnh T.

+ Chị Trần Thị Kim N, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện P, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương B và chị Trần Thị Kim N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Sơn, huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 06/11/2008. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh B và chị N là hợp pháp. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cải vả, tính tình vợ chồng không hợp, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Hai gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Anh B và chị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể trở về chung sống với nhau. Do vậy, anh B và chị N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của vợ chồng. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh B và chị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên không thể đoàn tụ vợ chồng để xây dựng gia đình hạnh phúc. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh B và chị N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Dương B và chị Trần Thị Kim N.

[2] Về con chung: Anh Dương B và chị Trần Thị Kim N thỏa thuận giao 02 người con chung là Dương Gia P1, sinh ngày 19/6/2010 và Dương Gia H1, sinh ngày 03/4/2009 cho chị Trần Thị Kim N chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Dương B không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Dương B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Dương B và chị Trần Thị Kim N trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương B và chị Trần Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Anh Dương B và chị Trần Thị Kim N thỏa thuận giao 02 người con chung là Dương Gia P1, sinh ngày 19/6/2010 và Dương Gia H1, sinh ngày 03/4/2009 cho chị Trần Thị Kim N chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Dương B không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Dương B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Anh Dương B và chị Trần Thị Kim N trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án:

- Anh Dương B chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004208 ngày 01/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Dương B đã nộp đủ.

- Chị Trần Thị Kim N chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004209 ngày 01/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Trần Thị Kim N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã Lộc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phan Sang